



**TỔ CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

VAI TRÒ CỦA TỔ CÔNG TÁC VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH TTHC CẦN TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO, ĐÔN ĐỐC NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2023

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2023





NỘI DUNG TRÌNH BÀY

I. VAI TRÒ CỦA TỔ CÔNG TÁC

THÀNH VIÊN; CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN;
NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, PHÂN CÔNG

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO, ĐÔN ĐỐC

MỤC TIÊU, YÊU CẦU; CÁC NHÓM NHIỆM VỤ
CHUNG, NHIỆM VỤ THEO TỪNG BỘ, CƠ QUAN





I. VAI TRÒ CỦA TỔ CÔNG TÁC





1. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

Quyết định 932/QĐ-TTg
ngày 06/8/2023 của TTgCP
thành lập TCT CCTTHC của
TTgCP và Quyết định số
1010/QĐ-TTg ngày
31/8/2023 của TTgCP phê
duyet danh sách TV TCT



Quyết định số 933/QĐ-TTg
ngày 06/8/2023 của TTgCP
ban hành Kế hoạch
CCTTHC trọng tâm 6 tháng
cuối năm 2023

Quyết định số 51/QĐ-
TCTCCTTHC ngày
30/8/2023 của Tổ trưởng
TCT CCTTHC ban hành
Quy chế hoạt động của TCT



2. THÀNH VIÊN TỔ CÔNG TÁC

1. **Tổ trưởng:** Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang

2. **Tổ phó:**

- Bộ trưởng, chủ nhiệm VPCP Trần Văn Sơn - Tổ phó thường trực;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà;
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp Lê Thanh Long;
- Thứ trưởng Bộ Công an Nguyễn Duy Ngọc.

3. **Các thành viên là Thứ trưởng các Bộ:** Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội và Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, VPCP - Ủy viên thường trực.



3. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TCT

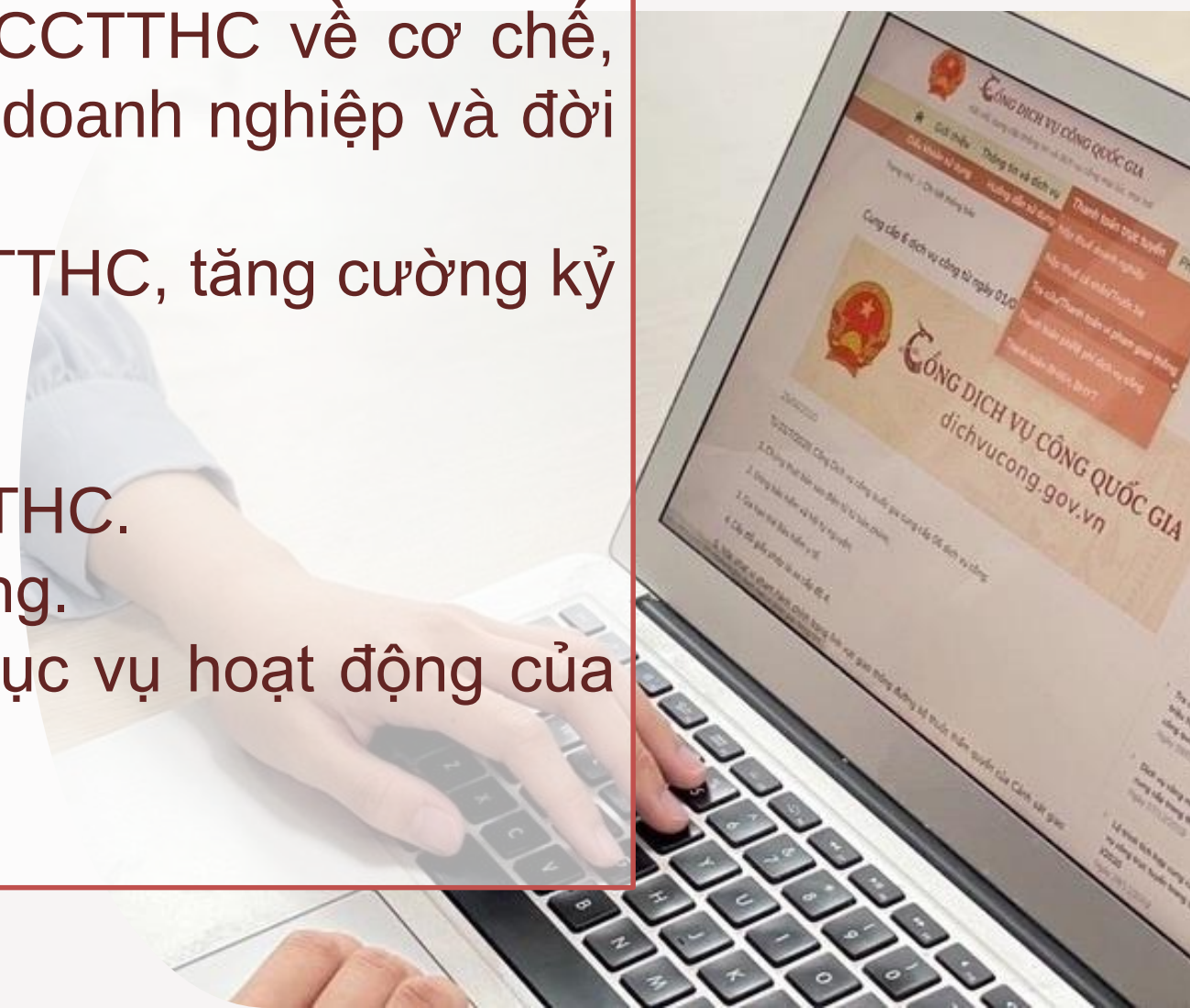
1) Chức năng: Là tổ chức phối hợp liên ngành, giúp TTgCP chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về CCTTHC, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao năng lực phản ứng chính sách.

2) Nhiệm vụ:

- Giúp TTgCP chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương;
- Chỉ đạo xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và HĐTV CCTTHC về cơ chế, chính sách, TTHC là rào cản trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân;
- Nghiên cứu, đề xuất với TTgCP các sáng kiến, giải pháp thúc đẩy CCTTHC, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao năng lực phản ứng chính sách.

3) Quyền hạn:

- Trực tiếp làm việc với lãnh đạo bộ, ngành, địa phương và HĐTV CCTTHC.
- Tổ chức các đoàn công tác làm việc, đôn đốc tại bộ, ngành, địa phương.
- Yêu cầu các bộ, ngành, địa phương báo cáo, cung cấp thông tin phục vụ hoạt động của TCT.



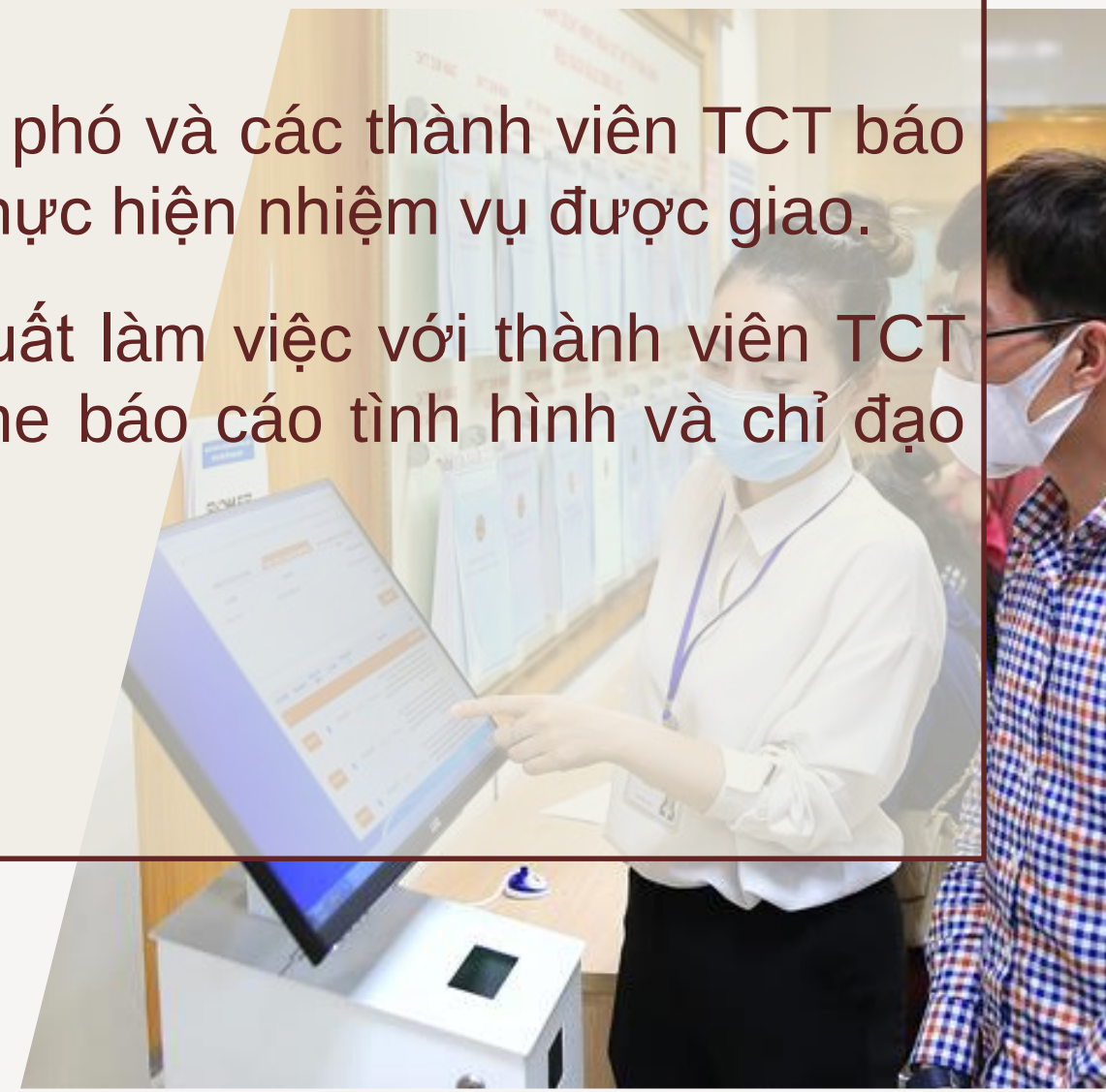


4. NGUYÊN TẮC, HÌNH THỨC LÀM VIỆC

- 1) Chế độ kiêm nhiệm; đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên.
- 2) Không làm thay chức năng, nhiệm vụ của bộ, ngành, địa phương.
- 3) Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc được giao.
- 4) Hình thức làm việc: phiên họp định kỳ, cuộc họp đột xuất, hội nghị (trực tiếp hoặc trực tuyến) và cho ý kiến bằng văn bản.

5. CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

- 1) TCT họp phiên toàn thể định kỳ hằng quý, sơ kết 6 tháng, tổng kết năm hoặc họp đột xuất theo yêu cầu của Tổ trưởng TCT.
- 2) Thành viên TCT trực tiếp đôn đốc làm việc với các bộ, cơ quan, địa phương theo phân công.
- 3) Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất Tổ phó và các thành viên TCT báo cáo TTgCP, Tổ trưởng TTCT kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.
- 4) Tổ trưởng TCT định kỳ hoặc đột xuất làm việc với thành viên TCT và các bộ, ngành, địa phương để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ.





6. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN TỔ CÔNG TÁC

I. Tổ trưởng Tổ công tác	
1	Chỉ đạo, điều hành toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Tổ công tác; phân công nhiệm vụ các thành viên Tổ công tác; ban hành chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Tổ công tác.
2	Chỉ đạo việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao năng lực phản ứng chính sách tại các bộ, ngành, địa phương.
3	Chỉ đạo xử lý các báo cáo, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ về vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp, người dân về là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân (bao gồm cả những quy định dự kiến ban hành trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật); định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính và cộng đồng doanh nghiệp, các cá nhân, tổ chức liên quan để lắng nghe, nhận diện các khó khăn, vướng mắc và kịp thời chỉ đạo tháo gỡ.
4	Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Tổ công tác; chỉ đạo tổ chức các đoàn làm việc, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao năng lực phản ứng chính sách.





II. Các Tổ phó Tổ công tác	
1	Tổ phó thường trực Tổ công tác
	- Giúp Tổ trưởng Tổ công tác chỉ đạo, đôn đốc các hoạt động của Tổ công tác và Cơ quan thường trực Tổ công tác; thay mặt Tổ trưởng Tổ công tác điều hành công tác của Tổ công tác khi Tổ trưởng vắng mặt; triệu tập các cuộc họp Tổ công tác theo yêu cầu của Tổ trưởng và nhiệm vụ được giao. - Chỉ đạo bảo đảm các điều kiện làm việc của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ công tác theo chương trình, kế hoạch chung của Tổ công tác và theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tổ trưởng Tổ công tác, đề nghị của Hội đồng tư vấn.
2	Tổ phó
	- Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Cơ quan thường trực về cải cách hành chính giúp Tổ trưởng Tổ công tác chỉ đạo các hoạt động cải cách hành chính gắn kết với cải cách thủ tục hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và thanh tra, kiểm tra công vụ. - Bộ trưởng Bộ Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo Bộ Tư pháp, Tổ chức pháp chế thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường công tác thẩm định quy định thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm chỉ ban hành thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất; chỉ đạo việc kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật với Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh để tái sử dụng dữ liệu đã có trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật. - Lãnh đạo Bộ Công an - Tổ phó thường trực Tổ công tác triển khai Đề án Đề án 06 tham mưu, giúp Tổ trưởng Tổ công tác chỉ đạo các hoạt động thúc đẩy cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư; thúc đẩy ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh, xác thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.
	Nhiệm vụ chung của các Tổ phó: Chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương theo phân công triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về CCTTHC theo các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, nhằm đạt được các chỉ tiêu định lượng do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đề ra; yêu cầu các bộ, ngành, địa phương thực hiện chế độ thông tin, báo cáo phục vụ hoạt động của Tổ công tác.





III. Các thành viên Tổ công tác	
1	Trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc hoặc phối hợp chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao năng lực phản ứng chính sách tại các bộ, ngành, địa phương được phân công phụ trách theo các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành.
2	Chủ trì hoặc tham gia đối thoại với các cơ quan thành viên Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính, cộng đồng doanh nghiệp theo phân công của Tổ trưởng Tổ công tác.
4	Nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, giải pháp thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao năng lực phản ứng chính sách.
5	Tham dự đầy đủ các cuộc họp Tổ công tác, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; cùng các thành viên Tổ công tác xem xét, trao đổi, báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Tổ công tác; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Tổ trưởng Tổ công tác.
6	Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổ trưởng Tổ công tác giao.





7. PHÂN CÔNG CÁC THÀNH VIÊN TCT THEO DỐI, ĐÔN ĐỐC CÁC BNĐP

TT	Thành viên Tổ công tác	Bộ, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc
1	Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang - Tổ trưởng	- Bộ Quốc phòng - Bộ Ngoại giao - Bộ Thông tin và Truyền thông - 08 địa phương: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Tây Ninh, Hải Dương, Quảng Ninh
2	Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Trần Văn Sơn - Tổ phó Thường trực	- Văn phòng Chính phủ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Bộ Y tế - 05 địa phương: Ninh Bình, Nam Định, Thái Bình, Bắc Ninh, Thái Nguyên.
3	Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà - Tổ phó	- Bộ Nội vụ - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Giáo dục và Đào tạo - 05 địa phương: Quảng Nam, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Bình



TT	Thành viên Tổ công tác	Bộ, ngành, địa phương theo dõi, đơn đốc
4	Bộ trưởng Bộ Tư pháp Lê Thanh Long - Tổ phó	- Bộ Tư pháp - Thanh tra Chính phủ - Ủy ban Dân tộc - 05 địa phương: Kiên Giang, Hậu Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu
5	Thứ trưởng Bộ Công an Nguyễn Duy Ngọc - Tổ phó	- Bộ Công an - Bảo hiểm xã hội Việt Nam - 04 địa phương: Hưng Yên, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Cao Bằng
6	Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Trần Duy Đông - thành viên	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư - 04 địa phương: Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Hà Giang
7	Thứ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Đức Chi - thành viên	- Bộ Tài chính - 04 địa phương: Bình Định, Phú Yên, Kon Tum, Gia Lai
8	Thứ trưởng Bộ Công Thương Phan Thị Thắng - thành viên	- Bộ Công Thương - 04 địa phương: Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Bến Tre, Vĩnh Long



TT	Thành viên Tổ công tác	Bộ, ngành, địa phương theo dõi, đơn đốc
9	Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh - thành viên	- Bộ Xây dựng - 04 địa phương: Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tiền Giang
10	Thứ trưởng Bộ GTVT Nguyễn Danh Huy - thành viên	- Bộ Giao thông vận tải - 04 địa phương: Ninh Thuận, Bình Thuận, Lâm Đồng, Khánh Hòa
11	Thứ trưởng Bộ TNMT Trần Quý Kiên - thành viên	- Bộ Tài Nguyên và Môi trường - 04 địa phương: Lai Châu, Điện Biên, Đắk Lắk, Đắk Nông
12	Thứ trưởng Bộ NNPTNT Phùng Đức Tiến - thành viên	- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - 04 địa phương: Đồng Tháp, Cà Mau, An Giang, Long An
13	Thứ trưởng Bộ KH-CN Bùi Thế Duy - thành viên	- Bộ Khoa học và Công nghệ - 04 địa phương: Hòa Bình, Sơn La, Tuyên Quang, Bà Rịa - Vũng Tàu
14	Thứ trưởng Bộ LĐTBXH Nguyễn Bá Hoan - thành viên	- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - 04 địa phương: Hà Nam, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh



II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO, ĐƠN ĐỐC





1. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

MỤC TIÊU

1. Sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL thẩm quyền CP, Thủ tướng CP, Bộ trưởng để thực thi phương án cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD, TTHC, giấy tờ công dân, phân cấp TTHC đã được phê duyệt.
2. Tăng cường hiệu quả phản ứng chính sách của bộ, ngành, địa phương.
3. Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

YÊU CẦU

1. Các bộ, cơ quan, địa phương tập trung nguồn lực, chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện Kế hoạch này.
2. Kế hoạch này không thay thế các nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC thường xuyên và nhiệm vụ phải thực hiện theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
3. Phối hợp tốt với các bộ, ngành, địa phương và VPCP trong thực hiện Kế hoạch này.





2. NHÓM NHIỆM VỤ CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN

2.1. NHÓM NHIỆM VỤ CHUNG

TT	Nội dung nhiệm vụ
1	Đánh giá tác động, thẩm định TTHC tại đề nghị xây dựng DA DT VBQPPL, bảo đảm TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý và với CPTT thấp nhất. Nhiệm vụ thường xuyên
2	2.1. Công bố, công khai TTHC trên CSDLQG về TTHC; hàng tháng thống kê TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ. Nhiệm vụ thường xuyên. 2.2. Rà soát, làm sạch CSDLQG về TTHC. Thời hạn: Tháng 9/2023
3	Rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC cung cấp trên CDVCQG, HTTT giải quyết TTHC cấp bộ, để cắt giảm các thông tin phải khai báo khi thực hiện DVCTT; trình TTgCP phê duyệt đối với các phương án vượt thẩm quyền; bảo đảm cắt giảm ít nhất 20% thông tin phải khai báo. Thời hạn: Tháng 9 năm 2023
4	Tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ KKVM về quy định, TTHC; kiểm tra, làm rõ hành vi những nhiều, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và chấn chỉnh, xử lý. Thời hạn: Nhiệm vụ thường xuyên
5	Định kỳ hàng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg của TTgCP trên CDVCQG, CDVC cấp bộ, cấp tỉnh, Cổng thông tin điện tử của bộ, cơ quan Thời hạn: Hàng tháng.
6	Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP: hoàn thành rà soát ít nhất 50% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, đề xuất phương án đơn giản hóa tối thiểu 20% TTHC, cắt giảm 20% chi phí tuân thủ tthc. Thời hạn: Tháng 12 năm 2023
7	Thành lập tổ công tác rà soát, cải cách thủ tục hành chính của bộ, cơ quan bảo đảm thực chất, hiệu quả theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Thông báo 332/TB-VPCP ngày 17/8/2023



2.2. NHÓM NHIỆM VỤ CỦA TỪNG BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ

1. Thực thi PA cắt giảm, ĐGH QĐKD, TTHC, giấy tờ công dân đã được phê duyệt, gồm:

- **126 TTHC, nhóm TTHC**, giấy tờ công dân của **16 bộ, cơ quan**;
- **402 QĐKD, nhóm QĐKD** của **09 bộ, cơ quan**;
- **111 TTHC** cần phân cấp thẩm quyền giải quyết của **17 bộ, cơ quan**.

2. Rà soát, báo cáo TTgCP PA tổng thể cắt giảm, ĐGH **13 nhóm quy định, TTHC** trọng tâm thuộc phạm vi quản lý của **09 bộ**; trong đó có **02 nhóm chung** của các bộ, cơ quan liên quan.

3. Rà soát, trình TTgCP phê duyệt PA cắt giảm, ĐGH **59 nhóm TTHC nội bộ** trọng tâm ưu tiên trên **12 lĩnh vực** thuộc phạm vi quản lý của **06 bộ**.

4. Tập trung xử lý dứt điểm **396 PAKN** tại mục IX NQ số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.

5. Các nhiệm vụ trong nhóm nhiệm vụ chung của các bộ, cơ quan, địa phương.



NHIỆM VỤ CỦA BỘ CÔNG AN

1. Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD, phân cấp TTHC.

- Phương án cắt giảm, đơn giản hóa **25 QĐKD** tại **02 VBQPPL**;
- Phương án phân cấp giải quyết **30 TTHC** tại **10 VBQPPL**.

2. Rà soát, trình Chính phủ phê duyệt và thực thi phương án ĐGH nhóm quy định, TTHC liên quan đến phòng cháy chữa cháy.

3. Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.

4. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp.

Xử lý dứt điểm **18 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.





NHIỆM VỤ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

1. Thực thi phương án đơn giản hóa, phân cấp TTHC

- Phương án đơn giản hóa **03 nhóm TTHC**, giấy tờ công dân tại **03 VBQPPL**;
- Phương án phân cấp giải quyết **15 nhóm TTHC** tại **08 VBQPPL**.

2. Rà soát, báo cáo TTgCP phương án ĐGH 02 nhóm quy định, TTHC

- Quy định, TTHC liên quan đến xúc tiến thương mại.
- Quy định, TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh LPG.

3. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh (*Chưa được phê duyệt phương án lần nào*)

4. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP, trong đó tập trung vào 02 nhóm TTHC nội bộ lĩnh vực Quản lý, điều hành chính sách điện năng:

- Thủ tục điều chỉnh tăng giá bán lẻ điện;
- Phê duyệt khung giá phát điện, khung giá bán buôn điện, giá truyền tải điện, giá dịch vụ phụ trợ hệ thống điện, phí điều độ vận hành hệ thống điện và phí điều hành giao dịch thị trường điện lực.

5. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp.

Xử lý dứt điểm **29 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.



NHIỆM VỤ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD; đơn giản hóa, phân cấp TTHC

- Phương án cắt giảm, đơn giản hóa **107 QĐKD** tại **03 VBQPPL**;
- Phương án đơn giản hóa **04 TTHC**, nhóm **TTHC**, giấy tờ công dân tại **04 VBQPPL**;
- Phương án phân cấp giải quyết **18 TTHC** tại **11 VBQPPL**.

2. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.

3. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp.

Xử lý dứt điểm **02 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.





NHIỆM VỤ CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

1. Thực thi phương án đơn giản hóa, phân cấp TTHC

- Phương án đơn giản hóa **23 TTHC**, nhóm TTHC, giấy tờ công dân tại **23 VBQPPL**;
- Phương án phân cấp giải quyết **16 TTHC**, nhóm TTHC tại **16 VBQPPL**.

2. Rà soát, báo cáo TTgCP phương án ĐGH 02 nhóm quy định, TTHC

- Quy định, TTHC liên quan đến đào tạo, sát hạch cấp Giấy phép lái xe.
- Quy định, TTHC liên quan đến hoạt động vận tải hàng hóa siêu trường, siêu trọng.

3. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP trong đó tập trung vào 12 nhóm TTHC lĩnh vực Giao thông đường bộ.

4. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp

Xử lý dứt điểm **38 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.



NHIỆM VỤ CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

1. Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD, đơn giản hóa TTHC

- Phương án đơn giản hóa **03 QĐKD** tại **01 VBQPPL**;
- Phương án đơn giản hóa **03 nhóm TTHC**, giấy tờ công dân tại **03 VBQPPL**.

2. Rà soát, cắt giảm, ĐGH TTHC nội bộ bảo đảm chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP, trong đó tập trung vào 15 nhóm TTHC nội bộ tại 02 lĩnh vực:

Quản lý đầu tư công và Quản lý, sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

3. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp

Xử lý dứt điểm **22 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ (*Bộ đã xử lý 5/27 PAKN*).

4. Kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể đăng ký kinh doanh; danh mục ngành kinh tế Việt Nam và các dữ liệu khác có liên quan với Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh.





NHIỆM VỤ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Thực thi phương án đơn giản hóa, cắt giảm QĐKD; đơn giản hóa, phân cấp TTHC

- Phương án cắt giảm, đơn giản hóa **01 QĐKD** tại **01 VBQPPL**;
- Phương án đơn giản hóa **04 nhóm TTHC**, giấy tờ công dân tại **05 VBQPPL**;
- Phương án phân cấp giải quyết **01 nhóm TTHC** tại **01 VBQPPL**.

2. Rà soát, báo cáo TTgCP phương án ĐGH 01 nhóm quy định, TTHC liên quan đến quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

3. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.

4. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp.

Xử lý dứt điểm **06 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.

5. Kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; tổ chức, doanh nghiệp khoa học và công nghệ và các dữ liệu khác có liên quan với Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh.



NHIỆM VỤ CỦA BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

1. Thực thi phương án đơn giản hóa 05 nhóm TTHC, giấy tờ công dân tại 10 VBQPPL.
2. Rà soát, báo cáo TTgCP phương án ĐGH nhóm quy định, TTHC liên quan đến quản lý người lao động, chuyên gia nước ngoài.
3. Khẩn trương công bố và rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.
4. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp.

Xử lý dứt điểm **16 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.





NHIỆM VỤ CỦA BỘ NGOẠI GIAO

1. Thực thi phương án đơn giản hóa, phân cấp TTHC

- Phương án đơn giản hóa **04 nhóm TTHC**, giấy tờ công dân tại **05 VBQPPL**;
- Phương án phân cấp giải quyết **02 TTHC** tại **01 VBQPPL**.

2. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.





NHIỆM VỤ CỦA BỘ NỘI VỤ

1. Thực thi phương án đơn giản hóa, phân cấp TTHC.

- Phương án đơn giản hóa **01 TTHC**, giấy tờ công dân tại **02 VBQPPL**;
- Phương án phân cấp giải quyết **02 nhóm TTHC** tại **03 VBQPPL**.

2. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP, trong đó tập trung vào 04 nhóm TTHC nội bộ thuộc 04 lĩnh vực:

- Tổ chức bộ máy;
- Cán bộ, công chức, viên chức;
- Thi đua, khen thưởng;
- Tổ chức chính quyền địa phương.



NHIỆM VỤ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP PTNT

1. Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD, phân cấp TTHC

- Phương án cắt giảm, đơn giản hóa **119 QĐKD** tại **23 VBQPPL**;
- Phương án phân cấp giải quyết **06 TTHC**, nhóm TTHC tại **06 VBQPPL**.

2. Rà soát, báo cáo TTgCP phương án ĐGH 01 nhóm quy định, TTHC liên quan đến khảo nghiệm, sản xuất kinh doanh phân bón.

3. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.

4. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp.

Xử lý dứt điểm **07 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.





NHIỆM VỤ CỦA BỘ QUỐC PHÒNG

1. Thực thi phương án đơn giản hóa, phân cấp TTHC

- Phương án đơn giản hóa **06 nhóm TTHC**, giấy tờ công dân tại **08 VBQPPL**;
- Phương án phân cấp giải quyết **02 nhóm TTHC** tại **02 VBQPPL**.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh (*Chưa được phê duyệt phương án lần nào*).

3. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.



NHIỆM VỤ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

1. Thực thi phương án đơn giản hóa, phân cấp TTHC.

- Phương án đơn giản hóa **06 nhóm TTHC**, giấy tờ công dân tại **06 VBQPPL**.
- Phương án phân cấp giải quyết **10 nhóm TTHC** tại **12 VBQPPL**.

2. Rà soát, báo cáo TTgCP phương án ĐGH nhóm quy định, TTHC liên quan đến về khai, nộp, hoàn thuế, miễn, giảm thuế.

3. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh (*Chưa được phê duyệt phương án lần nào*).

4. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP trong đó tập trung vào 07 nhóm TTHC nội bộ tại 03 lĩnh vực:

Quản lý ngân sách nhà nước; Quản lý, sử dụng tài sản công ; Quản lý, sử dụng, khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài nguyên.

5. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp.

Xử lý dứt điểm **64 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ (*Bộ đã xử lý 15/79 PAKN*).

6. Kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về danh mục hàng hoá xuất - nhập khẩu và các dữ liệu khác có liên quan với Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh.





NHIỆM VỤ CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD, đơn giản hóa TTHC.

- Phương án cắt giảm, đơn giản hóa **11 QĐKD** tại **02 VBQPPL**;
- Phương án đơn giản hóa **04 nhóm TTHC**, giấy tờ công dân tại **04 VBQPPL**.

2. Khẩn trương công bố và rà soát, cắt giảm, ĐGH TTHC nội bộ bảo đảm chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP, trong đó tập trung vào 02 nhóm TTHC nội bộ lĩnh vực quản lý đất đai:

- Thủ tục phê duyệt quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất (cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, đất quốc phòng - an ninh).
- Thủ tục điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

4. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp.

Xử lý dứt điểm **17 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.



NHIỆM VỤ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

1. Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD, đơn giản hóa, phân cấp TTHC.

- Phương án đơn giản hóa **12 nhóm TTHC**, giấy tờ công dân tại **12 VBQPPL**;
- Phương án cắt giảm, đơn giản hóa **01 QĐKD** tại **01 VBQPPL**;
- Phương án phân cấp giải quyết **08 nhóm TTHC** tại **09 VBQPPL**.

2. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.

3. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp.

Xử lý dứt điểm **08 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.





NHIỆM VỤ CỦA BỘ TƯ PHÁP

1. Thực thi phương án đơn giản hóa, phân cấp TTHC

- Phương án đơn giản hóa **10 TTHC**, nhóm TTHC, giấy tờ công dân tại **14 VBQPPL**;
- Phương án phân cấp giải quyết **08 TTHC**, nhóm TTHC tại **08 VBQPPL**.

2. Rà soát, báo cáo TTgCP phương án ĐGH nhóm quy định, TTHC liên quan đến lý lịch tư pháp theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09 tháng 7 năm 2023.

3. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh *(Chưa được phê duyệt phương án lần nào)*.

4. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.

5. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp: Xử lý dứt điểm **01 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.

6. Chỉ đạo tăng cường công tác thẩm định quy định TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại đề nghị, dự án, dự thảo văn bản QPPL bảo đảm chỉ ban hành TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất.

7. Kết nối CSDL quốc gia về văn bản pháp luật với CSDL quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh để tái sử dụng dữ liệu đã có trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật.





NHIỆM VỤ CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

1. Thực thi phương án đơn giản hóa, phân cấp TTHC.

- Phương án đơn giản hóa **22 nhóm TTHC**, giấy tờ công dân tại 27 VBQPPL;
- Phương án phân cấp giải quyết **04 nhóm TTHC** tại **05 VBQPPL**.

2. Rà soát, báo cáo TTgCP phương án ĐGH nhóm quy định, TTHC liên quan đến hoạt động quảng cáo.

3. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh *(Chưa được phê duyệt phương án lần nào).*

4. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.





NHIỆM VỤ CỦA BỘ XÂY DỰNG

1. Thực thi phương án phân cấp giải quyết 03 nhóm TTHC tại 03 VBQPPL
2. Rà soát, báo cáo TTgCP phương án ĐGH nhóm quy định, TTHC liên quan đến quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình. Tiêu chuẩn về Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình.
3. Khẩn trương công bố và rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP
4. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp
Xử lý dứt điểm 47 PAKN theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.



NHIỆM VỤ CỦA BỘ Y TẾ

1. Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD, đơn giản hóa, phân cấp TTHC

- Phương án cắt giảm, đơn giản hóa **53 QĐKD** tại **19 VBQPPL**;
- Phương án đơn giản hóa **11 TTHC**, nhóm TTHC, giấy tờ công dân tại **11 VBQPPL**;
- Phương án phân cấp giải quyết **14 TTHC**, nhóm TTHC tại **14 VBQPPL**.

2. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.

3. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp.

Xử lý dứt điểm **79 PAKN** theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.





NHIỆM VỤ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

1. Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD, đơn giản hóa TTHC

- Phương án cắt giảm, đơn giản hóa **04** nhóm QĐKD tại **04** VBQPPL.

- Phương án đơn giản hóa **07** TTHC, nhóm TTHC, giấy tờ công dân tại **07** VBQPPL.

2. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.

3. Xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp.

Xử lý dứt điểm **08** PAKN theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ.



NHIỆM VỤ CỦA THANH TRA CHÍNH PHỦ

1. Thực thi phương án phân cấp giải quyết 03 TTHC tại 01 VBQPPL.
2. Khẩn trương công bố và rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.





NHIỆM VỤ CỦA ỦY BAN DÂN TỘC

1. Thực thi phương án phân cấp giải quyết 02 TTHC tại 01 VBQPPL.
2. Khẩn trương công bố và rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP.



3. NHÓM NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG

1. Đánh giá tác động, thẩm định TTHC tại đề nghị xây dựng DA DT VBQPPL, bảo đảm TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý và với CPTT thấp nhất.

Thời hạn: Nhiệm vụ thường xuyên.

2.1. Công bố, công khai TTHC trên CSDLQG về TTHC; hàng tháng thống kê TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ.

Thời hạn: Nhiệm vụ thường xuyên.

2.2. Rà soát, làm sạch CSDLQG về TTHC.

Thời hạn: Tháng 10/2023

3. Rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC cung cấp trên CDVCQG, HTTT giải quyết TTHC cấp tỉnh, để cắt giảm các thông tin phải khai báo khi thực hiện DVCTT, bảo đảm cắt giảm ít nhất 20% thông tin phải khai báo.

Thời hạn: Tháng 9 năm 2023

4. Tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ KKVM về quy định, TTHC; kiểm tra, làm rõ hành vi những nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và chấn chỉnh, xử lý.

Thời hạn: Nhiệm vụ thường xuyên

5. Định kỳ hàng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg của TTgCP trên CDVCQG, CDVC cấp tỉnh, Cổng thông tin điện tử địa phương.

Thời hạn: Hàng tháng.

6. Công bố, công khai và rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định 1085/QĐ-TTg của TTgCP: hoàn thành rà soát ít nhất 50% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, đề xuất phương án đơn giản hóa tối thiểu 20% TTHC, cắt giảm 20% chi phí tuân thủ tthc

Thời hạn: Tháng 12 năm 2023



Xin cảm ơn!

